

QUYẾT ĐỊNH

Quy định Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 334/TTr-STNMT ngày 30 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993, ngoài các loại giấy tờ đã được quy định tại khoản 1 Điều 137 của Luật Đất đai số 34/2024/QH15 để phục vụ cho công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai.

Điều 3. Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

1. Giấy tờ liên quan đến hồ sơ đo đạc giải thửa, sơ đồ thửa đất qua các thời kỳ có tên người sử dụng đất được cơ quan, tổ chức đo đạc xác nhận theo quy định; tài liệu đo đạc đã được nghiệm thu, thẩm duyệt có tên người sử dụng đất.

2. Hóa đơn, chứng từ hoặc giấy tờ khác có tên người sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền cấp, xác nhận theo quy định có nội dung về việc đã nộp tiền sử dụng đất.

3. Giấy tờ có tên người sử dụng đất đã hiến một phần diện tích đất cho Nhà nước có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này để hướng dẫn xử lý hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác đối chiếu, xác nhận giấy tờ về quyền sử dụng đất ở địa phương.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 11 năm 2024.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN.NMP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn